

THUÊ HỆ THỐNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ, GIÁM SÁT, CẢNH BÁO (FM TOOL) VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG MẠNG (PM TOOL) CHO MẠNG VÔ TUYẾN 3G VINAPHONE

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Mã hiệu dự án: VNP-3GTOOL2

Mã hiệu tài liệu: HDSD_VNP-3GTOOL2_FM_v1.0

Hà Nội, tháng 09 năm 2015

KTPM_BM_05_v5.0 1/11

MỤC LỤC

| 1 | GIÓ | I THIỆU | 3 |
|---|-----------|----------------------------------|---|
| | 1.1 | Mục đích và ý nghĩa của tài liệu | 3 |
| | 1.2 | Phạm vi tài liệu | 3 |
| | 1.3 | Các thuật ngữ và chữ viết tắt | 3 |
| | 1.4 | Cấu trúc tài liệu | 3 |
| 2 | TổNG QUAN | | 3 |
| | 2.1 | Tổng quan về Hệ thống | 3 |
| 3 | GiÓ' | I THIỆU CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG | 4 |
| 4 | HƯĆ | YNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG | 4 |
| | 4.1 | Chức năng Đăng nhập | |
| | 4.2 | Chức năng xem chi tiết cảnh báo | 6 |
| | 4.3 | | |
| | 4.4 | | |

1 GIỚI THIỀU

1.1 Mục đích và ý nghĩa của tài liệu

Tài liệu này được xây dựng nhằm hướng dẫn người dùng hiểu và sử dụng được các chức năng phần mềm quản lý mạng lưới FM Tool.

1.2 Phạm vi tài liệu

- o Trong quá trình sử dụng hệ thống
- o Tài liệu này sử dụng cho các đối tượng sau: Nhóm người dùng hệ thống.

1.3 Các thuật ngữ và chữ viết tắt.

| Thuật ngữ | Định nghĩa | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|---------|
| NSD | Người sử dụng hệ thống | |
| FM Tool | Fault Managerment Tool | |
| Alarm | Cảnh báo | |
| | Key performance indicator | |

1.4 Cấu trúc tài liệu

Tài liệu này gồm 5 phần, được bố trí như sau:

- Phần 1: Giới thiệu chương trình, nêu mục tiêu, phạm vi, các thuật ngữ và cấu trúc tài liệu, đối tượng sử dụng tài liệu.
- Phần 2 : Tổng quan: ghi nhận các thông tin tổng quát về chương trình hiện hành
- Phần 3 : Giới thiệu các chức năng của chương trình ghi nhận trong tài liệu này
- Phần 4 : Hướng dẫn sử dụng các chức năng đã nêu trong Phần 3
- Phần 5 : Các Phụ lục sử dụng trong hệ thống

2 TỔNG QUAN

2.1 Tổng quan về Hệ thống

Hệ thống cho phép quản lý và giám sát chất lượng mạng (KPI) theo phần tử thiết
 bị, khu vực địa lý (thành phố/tỉnh, quận/huyện, xã phường).

KTPM_BM_05_v5.0 3/11

3 GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG

| STT | Tên chức năng | |
|-----|----------------------------|--|
| I | Danh mục | |
| 1 | Danh mục nguyên nhân sự cố | |
| 2 | Danh mục trung tâm | |
| 3 | Danh mục nhà cung cấp | |
| 5 | Danh mục NE Siemens | |
| II | Cảnh báo | |
| 6 | Xem chi tiết cảnh báo 2G | |
| 7 | Xem chi tiết cảnh báo 3G | |
| 8 | Xem chi tiết cảnh báo SRAN | |
| 7 | Xem báo cáo mất liên lạc | |
| 12 | Xem báo cáo độ khả dụng | |

4 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG

4.1 Chức năng Đăng nhập

a. Mục đích: Chức năng này giúp người sử dụng, đăng nhập vào hệ thống FM Tool.

b. Các bước thực hiện:

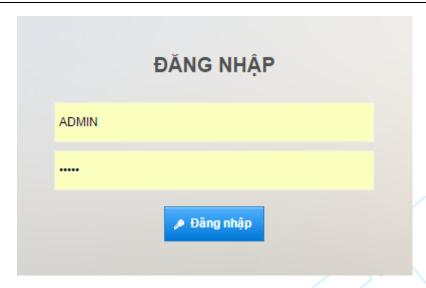
o B1. Đăng nhập vào địa chỉ:

o B2. Nhập user/pass như sau: http://192.168.2.140:8888/vnp 3g tool fm/login

o user:

o pass: *****

KTPM_BM_05_v5.0 4/11



Hình 1: Màn hình chức năng đăng nhập

B3. Kích Đăng nhập



Hình 2: Màn hình chức năng sau khi đăng nhập thành công

c. Thay đổi mật khẩu

Sau khi NSD được cung cấp tên và mật khẩu ban đầu từ người quản trị hệ thống để đảm bảo tính bảo mật hệ thống và thông tin NSD. Hệ thống cho phép NSD thay đổi mật khẩu. Mật khẩu yêu cầu tối thiểu 5 kí tư.

NSD nhập mật khẩu cũ và nhập mật khẩu mới, chọn nút **chấp nhận** hệ thống xác nhận và thông báo bạn đã thay đổi thành công hay không

KTPM_BM_05_v5.0 5/11

| Đối mật khấu | |
|-------------------|--------------|
| Mật khẩu cũ * | |
| Mật khẩu mới * | |
| Nhập lại MK mới * | |
| | Đổi mật khẩu |

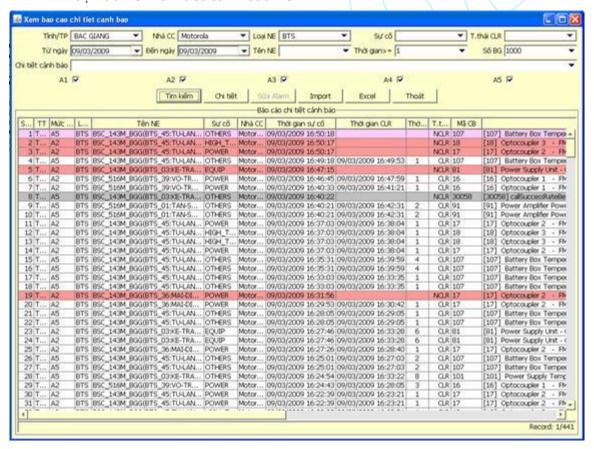
Màn hình hệ thống xuất hiện với các chức năng cung cấp tương ứng với quyền của nhóm người sử dụng thông thường.

4.2 Chức năng xem chi tiết cảnh báo

Mục đích: Cung cấp các tính năng giúp NSD dễ dàng giám sát, quản lí cảnh báo các phần tử mạng.

Sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống. NSD vào menu **Cảnh báo** -> chọn xem chi tiết cảnh báo 2G, 3G hoặc SRAN.

Ví du vào Xem chi tiết cảnh báo 2G:



Lọc chi tiết cảnh báo theo các yêu cầu của NSD

- Trung tâm/tỉnh: Mặc định sẽ lọc tất cả các tỉnh trong hộp chọn Trung tâm/tỉnh

KTPM_BM_05_v5.0 6/11

- Nhà cung cấp
 - NSD có thể chọn một trong 5 nhà cung cấp Motorola, Acatel, Ericsson, Siemens, Huawei. Trường hợp để trắng hệ thống sẽ mặc định lọc tất cả các nhà cung cấp.
- Tên NE (Network Element)
- Hệ thống cho phép NSD lọc cảnh báo riêng đối với một NE bằng cách nhập tên
 NE và chon **Tìm kiếm**
- Loại NE
- NSD chọn loại NE: BTS, BSC,TRAU,PCU, Để trắng hệ thống mặc định lọc theo tất cả các loại NE
- Các loai sư cố
- SITE OOS: Mất liên lạc SITE (BTS, BSC, TRAU,PCU)
- CELL OOS: Mất liên lac Cell
- TCH OOS: Mất tần số
- o POWER: Do nguồn điện
- SIG. OOS: mất báo hiệu
- TRANS: mất truyền dẫn
- HIGH TEMP: Do nhiệt độ cao
- DOOR OPEN: Đột nhập
- EQUIP: sự cổ thiết bị
- O&M Link: mất giám sát từ OMC
- GPRS Cell OSS: Mất dịch vụ GPRS của CELL...
- Hệ thống định nghĩa 11 loại sự cố thông thường. Ngoài ra nếu các sự cố không thuộc các sư cố trên, hệ thống sẽ tam định nghĩa là Other.

Hệ thống sẽ lọc các cảnh báo tương ứng với loại sự cố. Trong trường hợp để trắng hệ thống sẽ lọc cảnh báo theo tất cả sự cố.

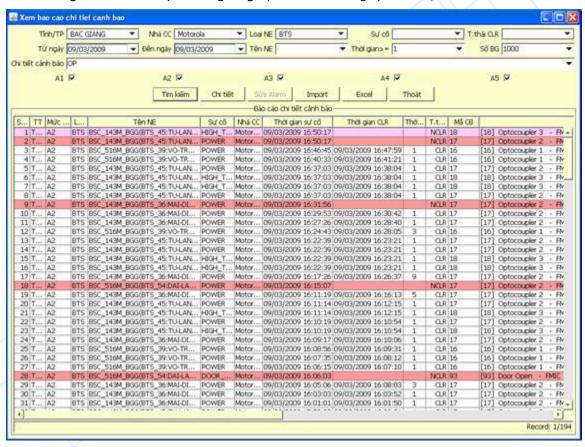
- Mức cảnh báo
 - Hệ thống cho phép lọc cảnh báo theo mức độ cảnh báo theo mức độ cảnh báo giảm dần từ A1 ...A5
- Trang thái CLR/NCLR
 - O CLR là trạng thái NE đã hoạt động trở lại
 - NCLR là trạng thái NE chưa hoạt động trở lại.
- Khoảng thời gian xẩy ra sự cố
 - Mặc định hiển thị các cảnh báo nếu khoảng thời gian xẩy ra sự cố là lớn hơn hoặc bằng 1 phút.
- Từ ngày đến ngày
 - Cho phép kiểm tra các cảnh báo, lịch sử các cảnh báo theo ngày tháng.

KTPM_BM_05_v5.0 7/11

- Theo chi tiết cảnh báo
 - Cho phép loc cảnh báo theo từ khóa trong cột chi tiết cảnh báo
- Theo số lượng bản ghi mới nhất
 - Mặc định sẽ hiển thị 1000 cảnh báo mới nhất trên hệ thống, trong trường hợp khác, NSD có thể chọn số lượng bản ghi lớn hơn.

Lọc nhanh các cảnh báo theo tên NE hoặc chi tiết cảnh báo

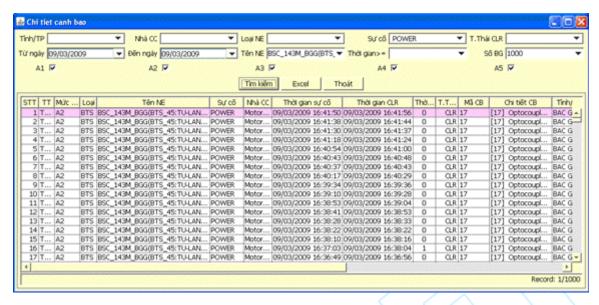
Sau khi lọc các cảnh báo, NSD có thể lọc nhanh (theo ngữ cảnh) các cảnh báo cần quan tâm bằng cách nhập thông tin vào Text tên NE hoặc chi tiết cảnh báo. Ví dụ như trong trường hợp sau: nhập OP vào chi tiết cảnh báo, lập tức những cảnh báo được rút ngắn giúp NSD dễ dàng quan sát, theo dõi.



Xác định cụ thể nguyên nhân sự cố với một NE

- Chọn NE cần xác định nguyên nhân
 - o Di chuyển con trỏ chuột tới bản ghi cần xác định rõ nguyên nhân
 - o Bấm chon nút chi tiết
- Một cửa sổ chi tiết cảnh báo mới được hiện thị với tên NE được mặc định tương ứng như cửa sổ sau:

KTPM_BM_05_v5.0 8/11



Sau khi cửa sổ chi tiết cảnh báo mới xuất hiện NSD có thể chọn loại sự cổ khác
 để kiểm tra, xác định nguyên nhân cu thể hơn của cảnh báo về NE đó.

Xuất cảnh báo ra file excel

Sau khi lọc cảnh báo, NSD có thể xuất các cảnh báo ra định dạng file excel. Bằng cách chọn nút **Excel**

Ẩn, thay đổi thứ tự cột thông tin hiển thị

Dễ dàng thay đổi thứ tự các cột bằng cách kéo thả. Hay chọn cột tương ứng, chọn chuột phải và chọn ẩn cột tương ứng để tiện quan sát.

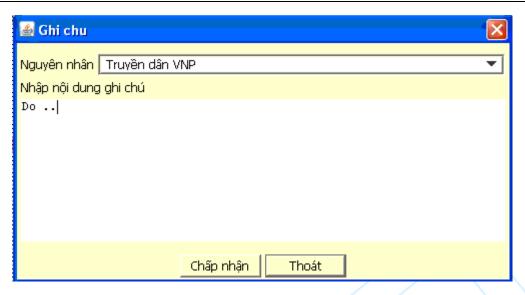
Sắp xếp thông tin hiển thị

Hệ thống mặc định sắp xếp các cảnh báo theo thời gian sớm nhất. Ngoài ra hệ thống còn cho phép sắp xếp theo mục đích của NSD, bằng cách nhấp đúp vào cột tương ứng cần sắp xếp.

Ghi chú thống tin

Trong trường hợp có sự cố, tùy vào quyền của NSD hệ thống sẽ cho phép NSD ghi chú thông tin vào cột tương ứng. Trong trường hợp này cột **Tỉnh/TP-Ghi chú.**

KTPM_BM_05_v5.0 9/11

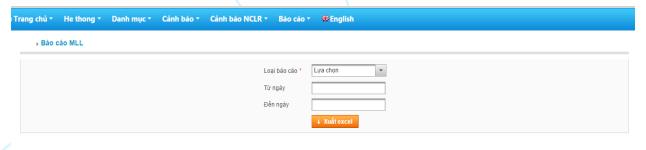


Khi NSD cần ghi chú thông tin liên quan đến một cảnh báo, nháy đúp chuột vào cảnh báo đó, màn hình ghi chú xuất hiện như hình vẽ trên. NSD chọn loại nguyên nhân và nhập ghi chú. Sau đó chọn nút **Chấp nhận** để lưu lại thông tin ghi chú.

4.3 Báo cáo mất liên lạc

Mục đích: Cung cấp tính năng giúp NSD dễ dàng báo cáo mất liên lạc.

Sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống. NSD vào menu **Báo cáo** -> chọn Báo cáo MLL.



- o Bước 1: Chọn Loại báo cáo, Từ ngày, Đến ngày
- Bước 2: Nhấn chuột vào nút

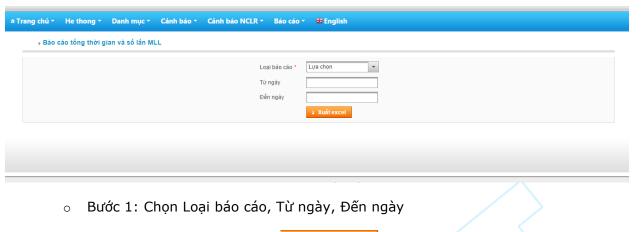
Mở file excel lấy về có dạng:

4.4 Báo cáo tổng thời gian và số lần MLL

Mục đích: Cung cấp tính năng giúp NSD dễ dàng báo cáo tổng thời gian và số lần mất liên lạc.

Sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống. NSD vào menu **Báo cáo \rightarrow** chọn Báo cáo tổng thời gian và số lần MLL.

KTPM_BM_05_v5.0 10/11



o Bước 2: Nhấn chuột vào nút



Mở file excel lấy về có dạng:

